

Số: 88 /QĐ –BN6

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2011

QUYẾT ĐỊNHV/v ban hành Chương trình bảo hiểm Du lịch Quốc tế
Mã số QT.06.05**TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY TNHH MTV BẢO HIỂM NHTMCP CÔNG THƯƠNG VN**

Căn cứ Luật Kinh doanh Bảo hiểm số 24/2000/QH10 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 9/12/2000;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam được ban hành kèm theo quyết định số 637/QĐ-HĐQT-NHCT1 ngày 17/12/2008 và các quyết định của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Theo đề nghị của Phòng Quản lý nghiệp vụ và Đánh Giá Rủi Ro,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình bảo hiểm Du lịch Quốc tế mã số QT.06.05 thay thế cho Quy tắc bảo hiểm Du lịch Quốc tế ban hành kèm theo Quyết định số 190/QĐ-BN6 ngày 16 tháng 12 năm 2010 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/08/2011.

Điều 3: Các ông(/bà) Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Trưởng các phòng nghiệp vụ tại Trụ sở chính Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NHTMCP CT VN và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu P. QLNV&ĐGRR
- Lưu TCHC.

TỔNG GIÁM ĐỐC
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
MỘT THÀNH VIÊN
BẢO HIỂM
NGÂN HÀNG TMCP
CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAM
HOÀN KIẾM
Bùi Gia Anh

Hà nội, ngày 3 tháng 8 năm 2011

Số : 585 CV/BN6

V/v hướng dẫn triển khai chương trình
bảo hiểm du lịch Quốc tế

Kính gửi : Chi nhánh TPHCM
Chi nhánh Đà Nẵng
Phòng Kinh doanh trụ sở chính

Trong những năm gần đây cùng với sự phát triển của nền kinh tế xã hội, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện nâng cao và theo đó nhu cầu du lịch, đặc biệt là du lịch nước ngoài đã trở nên phổ biến hơn. Để có thể đáp ứng đầy đủ hơn nhu cầu bảo hiểm cho nhóm đối tượng khách hàng này, bên cạnh những sản phẩm bảo hiểm du lịch hiện có, Bảo Ngân đã nghiên cứu và ban hành chương trình **Bảo hiểm Du lịch Quốc tế**.

Để việc triển khai được thống nhất và đạt hiệu quả cao, Công ty xin hướng dẫn các Chi nhánh và Phòng Kinh doanh trụ sở chính (Phòng KD) một số nội dung cơ bản như sau :

I. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM DU LỊCH QUỐC TẾ

1. Đối tượng bảo hiểm : Theo chương trình bảo hiểm này, đối tượng bảo hiểm được mở rộng bao gồm mọi cá nhân người Việt nam và người nước ngoài cư trú tại Việt Nam có độ tuổi từ **6 tuần tuổi đến 80 tuổi**. Tuy nhiên cần lưu ý những người trên 66 tuổi không được hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hiểm theo phần 3 “Bảo hiểm tai nạn con người” và vẫn phải đóng phí bảo hiểm đầy đủ như cá nhân khác theo mức quy định của Chương trình bảo hiểm. Các Chi nhánh và Phòng KD cần thông tin đầy đủ cho khách hàng về điểm giới hạn này, tránh xảy ra tranh chấp khi phát sinh rủi ro.

2. Phạm vi lãnh thổ được bảo hiểm: Chỉ bao gồm những rủi ro xảy ra đối với người được bảo hiểm phát sinh ngoài lãnh thổ Việt Nam và trong thời hạn bảo hiểm. Cụ thể “*Phạm vi bảo hiểm bắt đầu từ thời điểm hoàn tất thủ tục xuất cảnh từ Việt Nam và kết thúc vào ngày trở về Việt nam hoặc vào lúc 24 giờ ngày cuối cùng của thời hạn bảo hiểm tùy theo thời điểm nào sớm hơn sẽ được áp dụng*”.

Như vậy, trường hợp Người được bảo hiểm bị tai nạn hoặc ốm đau bệnh tật trong địa phận sân bay của Việt Nam, nhưng đã hoàn tất thủ tục xuất cảnh tại Việt Nam vẫn được bảo hiểm trong Chương trình bảo hiểm này. 

Thời hạn bảo hiểm tối đa cho một chuyến đi là 180 ngày liên tục.

3. Quyền lợi bảo hiểm : Được thiết kế bao gồm 3 phần chính như sau

3.1. Quyền lợi về chi phí y tế (Phần 1): Bao gồm toàn bộ chi phí y tế liên quan đến điều trị nội trú, ngoại trú và phẫu thuật. Các chi phí này được chi trả theo chi phí thực tế, hợp lý theo thông lệ tại nước sở tại nhưng không vượt quá giới hạn tối đa quy định cho mỗi hạng bảo hiểm.

Lưu ý: Không áp dụng khấu trừ trong mỗi khiếu nại bồi thường như các đơn bảo hiểm du lịch khác.

3.2. Quyền lợi bảo hiểm tai nạn con người (phần 3) : Quyền lợi bảo hiểm theo phần này chỉ bao gồm trường hợp chết hoặc thương tật vĩnh viễn như đã được liệt kê trong mục 3 phần 3 quy định trong Đơn bảo hiểm. Giới hạn tối đa cho phần quyền lợi này là 100% số tiền bảo hiểm quy định theo mỗi hạng bảo hiểm. Sau khi người được bảo hiểm đã được bồi thường theo mục này thì hiệu lực bảo hiểm theo quyền lợi này sẽ tự động kết thúc.

3.3. Các dịch vụ hỗ trợ: Bao gồm các dịch vụ hỗ trợ cấp cứu (Phần 2) và các dịch vụ khác : Nhận hành lý chậm (phần 4), Mất giấy tờ (phần 5), Chi phí cất bốc hay huỷ bỏ chuyến đi (phần 6), Chuyển đi bị trì hoãn (phần 7).

Giới hạn trách nhiệm cho từng quyền lợi bảo hiểm cụ thể được liệt kê chi tiết theo Bảng tóm tắt quyền lợi bảo hiểm kèm theo dưới đây :

BẢNG TÓM TẮT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM DU LỊCH QUỐC TẾ

Đơn vị:
USD/EUR

QUYỀN LỢI	MIÊU TẢ QUYỀN LỢI	GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM					
		A2	A1	A	B	C	D
1. Vận chuyển khẩn cấp	Vận chuyển khẩn cấp Người được bảo hiểm đến cơ sở y tế gần nhất có khả năng cung cấp dịch vụ y tế thích hợp.	10.000	20.000	30.000	50.000	70.000	100.000
2. Hồi hương	Đưa Người được bảo hiểm về Việt nam hoặc Quê hương khi Bảo Ngân và Công ty cứu trợ thấy đó là cần thiết.	10.000	20.000	30.000	50.000	70.000	100.000
3. Dịch vụ hỗ trợ du lịch	- Thông tin trước chuyến đi. - Thông tin về đại sứ quán. - Những vấn đề dịch thuật. - Những vấn đề về pháp luật. - Thông tin về đơn vị cung cấp dịch vụ y tế.	10.000	20.000	30.000	50.000	70.000	100.000
4. Vận chuyển hài cốt/ và Mai táng	Vận chuyển thi hài của Người được bảo hiểm về Việt nam hoặc Quê hương hoặc thu xếp chôn cất tại nước sở tại.	10.000	20.000	30.000	50.000	70.000	100.000

5. Chi phí Y tế	- Điều trị ngoại trú: tiền khám bệnh, tiền thuốc theo kê đơn của bác sỹ, tiền X-quang và các xét nghiệm chẩn đoán do bác sỹ chỉ định. - Dụng cụ y tế cần thiết cho việc điều trị gây chi do bác sỹ chỉ định. - Việc trị liệu học bức xạ, liệu pháp ánh sáng và các phương pháp điều trị tương tự khác do bác sỹ chỉ định. - Điều trị răng, nhưng chỉ để giảm đau răng cấp tính. - Điều trị nội trú tại một bệnh viện, được một bác sỹ theo dõi chặt chẽ, có đầy đủ các phương tiện chẩn đoán và điều trị. - Phẫu thuật (bao gồm cả các chi phí liên quan đến cuộc phẫu thuật).	10.000	20.000	30.000	50.000	70.000	100.000
6. Tai nạn cá nhân	Chết, thương tật vĩnh viễn do tai nạn bao gồm mất một hoặc nhiều chi, mất khả năng nhìn của một hoặc hai mắt <i>Riêng áp dụng cho những người từ 66 đến 80 tuổi.</i>	10.000 5.000	20.000 7.000	30.000 10.000	50.000 15.000	70.000 20.000	100.000 30.000
7. Thăm thân nhân	Một vé khứ hồi loại thường cho một người thân trong gia đình sang thăm khi Người được bảo hiểm phải nằm viện trên 10 ngày hoặc chết ở nước ngoài.	2.500	3.000	3.500	5.000	7.000	10.000
8. Hồi hương trẻ em	Chi phí ăn ở hợp lý phát sinh thêm cho trẻ em dưới 14 tuổi đi cùng và một vé loại thường đưa trẻ em đó về Việt nam hoặc Quê hương.	2.500	3.000	3.500	5.000	7.000	10.000
9. Bảo lãnh viện phí	Bảo lãnh thanh toán viện phí trực tiếp cho bệnh viện khi tổng viện phí ước tính vượt quá 2.500USD.						
10. Cất bót hay huỷ bỏ chuyển đi	Bồi thường tiền đặt cọc bị mất và chi phí đi lại tăng lên do việc Người được bảo hiểm, người thân trong gia đình, đối tác kinh doanh hoặc bạn đồng hành bị chết, ốm đau thương tật nghiêm trọng, Người được bảo hiểm phải ra làm chứng, triệu tập hầu toà, hoặc cách ly kiểm dịch	2.500	3.000	4.500	5.000	7.000	10.000
11. Bổ sung Chi phí ăn ở đi lại	Một vé máy bay hạng thường cho một Thành viên trong gia đình hoặc Người đi kèm về quê hương. Các chi phí ăn ở đi lại cho Người được bảo hiểm hoặc một Thành viên trong gia đình hoặc Người đi kèm phát sinh thêm do Người được bảo hiểm phải ở lại điều trị ốm đau bệnh tật.	1.500	2.000	2.500	3.500	5.000	7.000
12. Mất Giấy tờ thông hành	Chi phí xin cấp lại hộ chiếu, visa, Vé máy bay, chi phí đi lại và ăn ở phát sinh do các giấy tờ thông hành bị mất trộm, mất cắp, cướp và tổn thất bất ngờ. Giới hạn chi phí một ngày là 10% Giới hạn trách nhiệm của mỗi hạng.	500	1.000	1.500	3.000	5.000	7.000
13. Nhận hành lý chậm	Chi phí mua vật dụng vệ sinh thiết yếu và quần áo tối đa 65USD một mục khi hành lý bị thất lạc ít nhất 12 tiếng liên tục kể từ khi tới đích.	50	100	125	250	500	700
14. Chuyển đi bị trì hoãn	Tối đa 125USD cho 12 giờ liên tục bị trì hoãn hoặc tối đa 500USD nếu phát sinh chi phí đi lại bằng phương tiện công cộng do hậu quả của thời tiết xấu, bãi công, cướp phương tiện giao thông, lỗi máy móc hay kỹ thuật của máy bay hay các phương tiện vận chuyển khác.						

16. Trách nhiệm cá nhân	Bồi thường cho người thứ ba bị thương tích hay tài sản của họ bị thiệt hại do lỗi của người được bảo hiểm gây ra trong thời gian ở nước ngoài (không áp dụng cho trường hợp thuê xe).	10.000	20.000	30.000	50.000	70.000	100.000
--------------------------------	---	--------	--------	--------	--------	--------	---------

Lưu ý : Các mức giới hạn này được áp dụng theo từng chuyến đi, đồng thời các quyền lợi bảo hiểm này độc lập với nhau, người được bảo hiểm có thể được hưởng nhiều quyền lợi bảo hiểm trong cùng một chuyến. Như vậy giới hạn trách nhiệm tối đa chi trả cho một người được bảo hiểm có thể là tổng mức trách nhiệm giới hạn cho mỗi quyền lợi bảo hiểm riêng biệt. Các Chi nhánh và Phòng KD cần nghiên cứu kỹ và thông tin cho khách hàng vì đây là một trong những Chương trình bảo hiểm có mở rộng rất lớn về mặt quyền lợi bảo hiểm, và là lợi thế cạnh tranh khi tiếp cận khai thác khách hàng.

4. Giới hạn trách nhiệm và Phí bảo hiểm : Chương trình được thiết kế theo đơn vị tính cả bằng Đô la Mỹ và EURO. Khách hàng có nhu cầu tham gia bảo hiểm theo loại tiền nào thì các mức giới hạn trách nhiệm và phí bảo hiểm được tính tương đương theo loại tiền đó. Lưu ý khi tính toán mức phí và số tiền bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm cần ghi rõ loại tiền sử dụng cấp cho khách hàng làm cơ sở giải quyết chế độ bảo hiểm khi có rủi ro phát sinh.

Biểu phí bảo hiểm bao gồm hai phần : Biểu phí cá nhân và biểu phí gia đình. Biểu phí gia đình chỉ áp dụng trong trường hợp các thành viên trong gia đình gồm vợ/chồng hợp pháp của người được bảo hiểm và/ hoặc con (con đẻ hoặc con nuôi) của người được bảo hiểm dưới 18 tuổi đi cùng chuyến hành trình và tham gia cùng hạng bảo hiểm. Trường hợp con của người được bảo hiểm trên 18 tuổi vẫn phải thu thêm phí theo biểu phí cá nhân.

Mặc dù phí bảo hiểm được tính gộp theo gia đình nhưng các mức giới hạn trách nhiệm theo từng quyền lợi bảo hiểm vẫn được tính riêng cho từng người được bảo hiểm.

Ví dụ : Một gia đình 4 người gồm vợ, chồng, hai con dưới 18 tuổi đi cùng chuyến du lịch 7 ngày tham gia bảo hiểm hạng A bằng đồng EURO, mức phí thu cho cả gia đình sẽ là 44,42 EURO.

Nếu trong gia đình trên có 1 người con dưới 18 tuổi và một người con trên 18 tuổi đi cùng chuyến du lịch, mức phí thu sẽ là 44,42 EURO cho hai vợ chồng + 1 con dưới 18 tuổi và 22,21 EURO cho một người con trên 18 tuổi.

Nếu trong cùng một gia đình nhưng đi theo các chuyến hành trình khác nhau thì phí bảo hiểm sẽ được tính cho từng chuyến hành trình riêng biệt. 

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Chương trình bảo hiểm du lịch Quốc tế được xây dựng nhằm bổ sung cho các Quy tắc bảo hiểm du lịch hiện hành. Việc triển khai Chương trình bảo hiểm này không thay thế các Quy tắc bảo hiểm du lịch khác.

Do đây là sản phẩm mới tương đối phức tạp về mặt quyền lợi bảo hiểm và có nhiều điều kiện ràng buộc chặt chẽ so với các loại bảo hiểm du lịch khác vì vậy các Chi nhánh và Phòng KD cần nghiên cứu kỹ và yêu cầu cán bộ khai thác phải nắm vững nghiệp vụ để giới thiệu và giải thích cho khách hàng.

Về biểu mẫu ấn chỉ và thống kê nghiệp vụ :

Để việc thực hiện thống nhất, Công ty gửi kèm theo các mẫu ấn chỉ có liên quan : Giấy yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm, Sổ theo dõi khai thác, trả tiền bảo hiểm, Giấy yêu cầu bồi thường . . . Căn cứ vào nhu cầu và điều kiện thực tế triển khai tại địa phương, các Chi nhánh và phòng KD có thể tự in theo mẫu thống nhất, tránh lãng phí.

Nghiệp vụ bảo hiểm này có liên quan đến việc sử dụng dịch vụ cứu trợ khẩn cấp và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ du lịch khác do Công ty cứu trợ quốc tế thực hiện. Vì vậy ngay sau khi cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm cho khách hàng các Đơn vị cần sao gửi 01 bản chụp về Công ty (Phòng QLNV&ĐGRR) để thống kê và cung cấp danh sách cho công ty cứu trợ.

Công ty thông báo để các Chi nhánh và phòng KD biết và thực hiện. Trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc, đề nghị báo cáo Công ty để xử lý kịp thời.

Nơi nhận :

- Như trên,
- Phòng TCKT, PBT, PPTKD
- Lưu : TCHC, QLNV.


TỔNG GIÁM ĐỐC,
Bùi Gia Anh



CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ BẢO HIỂM TRỰC TUYẾN IBAOHIEM

HOTLINE: [0966.490.888](tel:0966.490.888)

ZALO: [Bảo Hiểm Trực Tuyến IBAOHIEM](#)